TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.09 /.2018/QĐST-HNGĐ	*Bỉm sơn ngày* 23 *thán 01. năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/ 2017/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thu H sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà N, đường M , khu phố K , phường B , thị xã B , tỉnh T .

Và Bị đơn: Anh Trần Hùng C sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà N, đường M , khu phố K , phường B , thị xã B , tỉnh T .

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; 81;82;83;84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 và mục 1.1(phần án phí Dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :**

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thu H sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà N, đường M , khu phố K , phường B , thị xã B , tỉnh T .

Và Bị đơn: Anh Trần Hùng C sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà N, đường M , khu phố K , phường B , thị xã B , tỉnh T .

2.**Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu H và anh Trần Hùng C.

*Về phần con cái: Vợ chồng có 01 con chung cháu tên là: Trần Bảo A (nữ) sinh ngày 09/02/2015. Vợ chồng thống nhất giao cháu Trần Bảo A cho anh Trần Hùng C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh C không yêu cầu chị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không giải quyết.

Chị Bùi Thị Thu H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, anh Trần Hùng C không được ngăn cản. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

*Về phần tài sản: các đương sự tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về án phí:** Chị Bùi Thị Thu H và anh Trần Hùng C mỗi người phải nộp 75.000đ án phí DSST. Hai bên thống nhất chuyển tiền dự phí chị H đã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự B là **300.000đ** (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số: 0004290 ngày 23 tháng 10 năm 2017 sang phần án phí Dân sự mà hai người phải nộp.

-Trả lại cho chị Bùi Thị Thu H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) sau khi trừ đi khoản án phí mà chị H và anh C phải nộp. Như vậy, chị Bùi Thị Thu H và anh Trần Hùng C đã thi hành xong khoản án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND p. Ba đình, TX Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).